

Số : 180./2026/BC-TCKT
V/v: CBTT về tình hình sử dụng số tiền thu
được từ việc chào bán trái phiếu

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2026

Kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về việc sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ tại báo cáo (kèm theo mẫu 3.4 của phụ lục này).

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ THU HUYỀN

Handwritten signature

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt
- Số ĐKKD: 32/UBCK-GPHĐKD, Ngày cấp: 21/12/2006, Nơi cấp: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 đến tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, Số 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, TP.HCM
- Số điện thoại: (84.28) 6299 2006 - Email: info@vds.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Chứng khoán có cổ phiếu niêm yết tại Sở GDCK TP.HCM
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Chứng khoán
- Mã số thuế: 0304734965

2. Mục đích sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu

- Căn cứ phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị như sau:

STT	Mã trái phiếu	Nghị quyết Hội đồng Quản trị	Khối lượng huy động theo mệnh giá (triệu đồng)	Mục đích sử dụng vốn
1	VDS12501	06/2025/NQ-HĐQT ngày 28/02/2025	500.000	Cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành, bao gồm thanh toán tiền gốc Trái phiếu đến hạn/Mua lại trước hạn và/hoặc Thanh toán một phần hoặc toàn bộ nợ vay Ngân hàng vào ngày đáo hạn hoặc trả trước hạn.
2	VDS12502	11/2025/NQ-HĐQT ngày 07/05/2025	800.000	Cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành, bao gồm thanh toán tiền gốc Trái phiếu đến hạn/Mua lại trước hạn và/hoặc Thanh toán một phần hoặc toàn bộ nợ vay Ngân hàng vào ngày đáo hạn hoặc trả trước hạn.
3	VDS12503	16/2025/NQ-HĐQT ngày 18/07/2025	800.000	Cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành, bao gồm thanh toán tiền gốc Trái phiếu đến hạn/Mua lại trước hạn và/hoặc Thanh toán một phần hoặc toàn bộ nợ vay Ngân hàng vào ngày đáo hạn hoặc trả trước hạn.
4	VDS12504	25/2025/NQ-HĐQT ngày 02/10/2025	1.000.000	Cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành, bao gồm thanh toán tiền gốc Trái phiếu đến hạn/Mua lại trước hạn và/hoặc Thanh toán một phần hoặc toàn bộ nợ vay Ngân hàng vào ngày đáo hạn hoặc trả trước hạn.
CỘNG			3.100.000	

3. Tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu và tiến độ giải ngân số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp còn dư nợ:

Kỳ báo cáo: năm

3.1 Đối với doanh nghiệp phát hành không phải tổ chức tín dụng:

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025
			Số tiền	Số tiền	Số tiền
I.	Đối với các trái phiếu đã phát hành trước ngày Nghị định số 65/2022/NĐ-CP có hiệu lực và còn dư nợ				
1.	Chương trình/Dự án		-	-	-
2.	Tăng quy mô vốn cho hoạt động sản xuất/kinh doanh		-	-	-
3.	Cơ cấu lại khoản nợ		-	-	-
4.	Mục đích khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có)		-	-	-
II.	Đối với các trái phiếu phát hành từ ngày Nghị định số 65/2022/NĐ-CP có hiệu lực và còn dư nợ				
1.	Chương trình/Dự án		-	-	-
2.	Cơ cấu lại khoản nợ		3.089.100	2.959.100	6.048.200
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng CTBC Bank Singapore	VDSH2425001	164.600	-	164.600
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Eximbank	VDSH2425001	200.000	-	200.000
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Vietcombank	VDSH2425001	90.000	-	90.000
	Thanh toán tiền gốc trái phiếu VDSH2224002	VDSH2425001	45.400	-	45.400
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Eximbank	VDSH2425002	250.000	-	250.000
	Thanh toán tiền gốc trái phiếu VDSH2324002	VDSH2425002	550.000	-	550.000
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Eximbank	VDSH2425003	250.000	-	250.000
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Vietcombank	VDSH2425003	90.000	-	90.000
	Thanh toán tiền gốc trái phiếu VDSH2324003	VDSH2425003	549.100	-	549.100
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Eximbank	VDSH2425004	250.000	-	250.000
	Thanh toán tiền gốc trái phiếu VDSH2324004	VDSH2425004	650.000	-	650.000
	Thanh toán tiền gốc trái phiếu VDSH2425001	VDS12501	-	300.000	300.000
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Eximbank	VDS12501	-	200.000	200.000
	Thanh toán tiền gốc trái phiếu VDSH2425002	VDS12502	-	154.000	154.000
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng BIDV	VDS12502	-	196.000	196.000

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025
			Số tiền	Số tiền	Số tiền
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng CTBC	VDS12502	-	59.100	59.100
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Eximbank	VDS12502	-	250.000	250.000
	Thanh toán tiền gốc trái phiếu VDSH2425003	VDS12503	-	500.000	500.000
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Indovina	VDS12503	-	150.000	150.000
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Eximbank	VDS12503	-	150.000	150.000
	Thanh toán tiền gốc trái phiếu VDSH2425004	VDS12504	-	550.000	550.000
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Vietinbank	VDS12504	-	200.000	200.000
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Eximbank	VDS12504	-	150.000	150.000
	Thanh toán nợ vay Ngân hàng Eximbank	VDS12504	-	100.000	100.000
Tổng (I + II)			3.089.100	2.959.100	6.048.200

3.2 Đối với doanh nghiệp phát hành là tổ chức tín dụng: Không có

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025
			Số tiền (đồng)	Số tiền (đồng)	Số tiền (đồng)
I.	Tăng vốn cấp 2		-	-	-
1	Hoạt động cho vay		-	-	-
2	Hoạt động đầu tư		-	-	-
3	Hoạt động kinh doanh khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng		-	-	-
II.	Mục đích khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng		-	-	-
Tổng (I+II)			-	-	-

3.3 Đối với doanh nghiệp phát hành trái phiếu xanh tại thị trường trong nước: Không có

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025
			Số tiền (đồng)	Số tiền (đồng)	Số tiền (đồng)
1	Chương trình/Dự án xanh 1		-	-	-
2	Chương trình/ Dự án xanh 2		-	-	-
Tổng					-

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của báo cáo nêu trên./.

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO



HOÀNG VŨ QUỲNH NHƯ

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THỊ THU HUYỀN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT